

Số: 2688/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 26 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng
tại các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp quản lý**

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 56/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 39/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp quản lý, gồm:

- Máy móc, thiết bị chuyên dùng của Khối cơ quan Thi hành án dân sự (chi tiết tại Phụ lục I);
- Máy móc, thiết bị chuyên dùng của Cục Công nghệ thông tin (chi tiết tại Phụ lục II);
- Máy móc, thiết bị chuyên dùng của các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, không bao gồm các đơn vị sự nghiệp nêu tại Điều 2 Quyết định này (chi tiết tại Phụ lục III).

Điều 2. Giao Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập

1. Hội đồng quản lý, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư (đối với trường hợp không có Hội đồng quản lý)

5. Máy móc, thiết bị chuyên dùng đủ điều kiện thanh lý khi đã sử dụng vượt quá thời gian theo chế độ quy định mà không thể tiếp tục sử dụng hoặc bị hư hỏng mà không đảm bảo an toàn khi vận hành theo kiểm định của cơ quan có chức năng, nếu không có máy móc, thiết bị chuyên dùng điều chuyển thì được mua mới để thay thế máy móc, thiết bị chuyên dùng đã thanh lý theo quy định.

6. Thực hiện triệt để tiết kiệm trong mua sắm máy móc, thiết bị chuyên dùng; chỉ được mua sắm máy móc, thiết bị chuyên dùng khi thực sự cấp thiết và đã được bố trí kinh phí (dự toán ngân sách nhà nước được Bộ giao; quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp và nguồn vốn hợp pháp khác). Việc mua máy móc, thiết bị chuyên dùng quy định tại Quyết định này đảm bảo quy định của pháp luật về mua sắm tài sản công.

7. Tuân thủ các quy định khác tại các văn bản có liên quan.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính chịu trách nhiệm:

a) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện việc tuân thủ tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng quy định tại Quyết định này.

b) Báo cáo Lãnh đạo Bộ xử lý vi phạm trong quản lý, sử dụng máy móc, thiết bị theo quy định của pháp luật.

c) Tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng xem xét điều chỉnh, bổ sung tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng phù hợp của quy định pháp luật.

2. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm:

a) Tuân thủ đúng quy định về tiêu chuẩn, định mức, nguyên tắc trang bị, quản lý sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ chức năng, nhiệm vụ được Bộ giao theo quy định tại Quyết định này và các quy định pháp luật khác có liên quan.

b) Kịp thời đề xuất, báo cáo Bộ trưởng (qua Cục Kế hoạch - Tài chính) xem xét điều chỉnh, bổ sung tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng phù hợp với quy định của pháp luật, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, tính chất công việc, nhu cầu sử dụng và khả năng nguồn kinh phí được phép sử dụng, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ Quyết định số 1335/QĐ-BTP ngày 10 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp quản lý.

Khi các văn bản là căn cứ ban hành Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính và Thủ trưởng đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- Bộ Tài chính (để biết);
- Công thông tin điện tử (để đăng tải);
- Lưu: VT, KHTC.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG




Mai Lương Khôi



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục I
DANH MỤC, TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG MÁY MÓC, THIẾT BỊ CHUYÊN DỤNG
CỦA CÁC CƠ QUAN THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
(Kèm theo Quyết định số 4688/QĐ-BTP ngày 26 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

TT	Tên máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Đối tượng trang bị	Mục đích sử dụng/Sự cần thiết	Tính năng, dung lượng, cấu hình
I. MÁY MÓC, THIẾT BỊ CHUYÊN DỤNG PHỤC VỤ CHO CÔNG TÁC THI HÀNH ÁN						
1	Máy ảnh kỹ thuật số	Chiếc	01 chiếc/đơn vị	Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố	Ghi hình, lưu trữ thông tin và tổ chức cưỡng chế	Thông thường
			01 chiếc/ khu vực	Phòng THADS khu vực		
2	Máy ảnh kèm ống lens	Chiếc	01 chiếc/đơn vị	Cổng thông tin điện tử Cục Quản lý Thi hành án dân sự	Chụp ảnh tư liệu trang bị cho hoạt động viết bài đưa lên trang thông tin và lưu trữ tư liệu	Có kèm ống lens (bao gồm đầy đủ phụ kiện, thiết bị bảo vệ và chống ẩm)
3	Máy quay camera	Chiếc	01 chiếc/đơn vị	Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố	Ghi hình, lưu trữ thông tin và tổ chức cưỡng chế	Thông thường (bao gồm đầy đủ phụ kiện, thiết bị bảo vệ và chống ẩm)
			01 chiếc/ khu vực	Phòng THADS khu vực		
4	Tăng âm loa đài, máy chiếu, thiết bị ghi âm, ghi hình phục vụ công tác thi hành án	Chiếc	01 chiếc/đơn vị	Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố	Phục vụ các cuộc họp chỉ đạo tổ chức thi hành án và xử lý các vướng mắc	Loa treo tường, amply, micro không dây, micro cổ ngỗng, thiết bị ghi âm, camera ghi hình
			01 chiếc/ khu vực	Phòng THADS khu vực		
5	Hệ thống truyền hình trực tuyến (không gồm thiết bị âm thanh)	Bộ	02 bộ/đơn vị	Văn phòng Cục Quản lý Thi hành án dân sự	Phục vụ các cuộc họp chuyên môn, chỉ đạo thi hành án bằng trực tuyến	Thông thường, công suất phù hợp với quy mô của hội trường, phòng họp (gồm bộ camera, tivi, máy vi tính)
			01 bộ/đơn vị	Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố		
			01 bộ/ khu vực	Phòng THADS khu vực		

TT	Tên máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Đối tượng trang bị	Mục đích sử dụng/Sự cần thiết	Tính năng, dung lượng, cấu hình
6	Máy photocopy siêu tốc	Chiếc	01 chiếc/đơn vị	Văn phòng Cục Quản lý Thi hành án dân sự	Để phục vụ việc photô hồ sơ, tài liệu gửi cho các tổ chức, cá nhân có liên quan như Viện kiểm sát, Tòa án, đương sự... đồng thời phải photocopy tài liệu để lưu trữ trong hồ sơ thi hành án	 Máy photocopy kỹ thuật số, độ phân giải cao có các chức năng hiện đại như in tạo ảnh bằng công nghệ Laser hoặc công nghệ khác tương đương, in bằng tinh điện, in nổi màu, in từ USB...; chức năng in bảo mật, độ phân giải tối thiểu 600x600dpi, khả năng sao chụp 1-999 tờ. Bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất
			01 chiếc/đơn vị	Các Ban thuộc Cục Quản lý Thi hành án dân sự		
			06 chiếc/đơn vị	Thị hành án dân sự thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh		
			03 chiếc/đơn vị	Thị hành án dân sự tỉnh, thành phố có số vụ việc phải thi hành toàn tỉnh bình quân 3 năm gần đây ≥ 10.000 việc		
			02 chiếc/đơn vị	Tại hành án dân sự tỉnh còn lại		
			03 chiếc/khu vực	Phòng THADS khu vực có số lượng vụ việc phải thi hành bình quân 3 năm gần đây > 5.000 việc		
7	Máy in A3	Chiếc	02 chiếc/khu vực	Phòng THADS khu vực có số lượng vụ việc còn lại	In số liệu báo cáo thống kê thi hành án, các tài liệu khác	Thông thường
			01 chiếc/đơn vị	Văn phòng Cục Quản lý Thi hành án dân sự; Cơ quan Thị hành án dân sự tỉnh, thành phố		
			01 chiếc/đơn vị	Văn phòng Cục Quản lý Thi hành án dân sự		
8	Máy scan chuyên dùng	Chiếc	06 chiếc/đơn vị	Thị hành án dân sự thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh	Điện tử hóa hồ sơ Thi hành án cũng như thực hiện chủ trương của Chính phủ về việc sử dụng thư điện tử thay thế cho việc gửi văn bản giấy; Phục vụ quy trình THA	Nạp giấy tự động, scan 2 mặt, quét được nhiều cấu hình, mật độ điểm ảnh, tốc độ cao, sắc nét
			03 chiếc/đơn vị	Thị hành án dân sự tỉnh, thành phố còn lại		
			02 chiếc/khu vực	Phòng THADS khu vực		

TT	Tên máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Đối tượng trang bị	Mục đích sử dụng/Sự cần thiết	Tính năng, dung lượng, cấu hình
9	Máy vi tính xách tay chuyên dùng	Chiếc	03 chiếc/ đơn vị	Văn phòng Cục Quản lý Thi hành án dân sự	Kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ, ghi biên bản các cuộc họp, tiếp dân, xử lý khiếu nại, tố cáo	Kết nối mạng, bản quyền hệ điều hành
			01 chiếc/ ban	Các Ban thuộc Cục Quản lý Thi hành án dân sự		
			02 chiếc/đơn vị	Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố có số vụ việc phải thi hành toàn tỉnh bình quân 3 năm gần đây ≥ 10.000 việc		
			01 chiếc/đơn vị	Thi hành án dân sự tỉnh còn lại		
			01 chiếc/ khu vực	Phòng THADS khu vực		
10	Máy vi tính để bàn chuyên dùng (cấu hình cao)	Bộ	03 bộ/đơn vị	Văn phòng Cục Quản lý Thi hành án dân sự	Chạy song song các phần mềm cũng như lưu trữ số lượng lớn hồ sơ điện tử thi hành án để đảm bảo đáp ứng yêu cầu công việc, cập nhập dữ liệu dự toán ngân sách chi thường xuyên và dự toán chi đầu tư vào Hệ thống TABMIS	Bộ vi xử lý tối thiểu: Intel core i7 (đời mới) hoặc AMD Ryzen 7 hoặc tương đương và hiện đại hơn, bộ nhớ $\geq 8GB$, kết nối mạng, ổ cứng SSD...
			01 bộ/ ban	Ban Kế hoạch - Tài chính thuộc Cục Quản lý Thi hành án dân sự		
			05 bộ/đơn vị	Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh		
			03 bộ/đơn vị	Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố có số vụ việc phải thi hành toàn tỉnh bình quân 3 năm gần đây ≥ 10.000 việc		
			02 bộ/đơn vị	Thi hành án dân sự tỉnh còn lại		
			03 bộ/ khu vực	Phòng THADS khu vực có số lượng vụ việc phải thi hành bình quân 3 năm gần đây > 5.000 việc		
			02 bộ/ khu vực	Phòng THADS khu vực có số lượng vụ việc phải thi hành bình quân 3 năm gần đây từ 2.000-5.000 việc		
			01 bộ/ khu vực	Phòng THADS khu vực có số lượng vụ việc còn lại		

TT	Tên máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	ĐỐI TƯỢNG TRANG BỊ	Mục đích sử dụng/Sự cần thiết	Tính năng, dung lượng, cấu hình
11	Máy vi tính để bàn chuyên dùng	Bộ	01 bộ/đơn vị	Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố	Cài đặt phần mềm hỗ trợ giao dịch trực tuyến, khai báo thông tin, nộp tiền tại trụ sở Cơ quan THADS tỉnh, Phòng THA khu vực	Thông thường
			01 bộ/khu vực	Phòng THADS khu vực		
12	Máy in chuyên dùng	Chiếc	01 chiếc/đơn vị	Văn phòng Cục Quản lý Thi hành án dân sự	In biên bản tiếp công dân, xử lý đơn thư tại trụ sở	Thông thường
			01 chiếc/đơn vị	Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố		
			01 chiếc/khu vực	Phòng THADS khu vực		
13	Máy vi tính để bàn chuyên dùng phục vụ soạn thảo tài liệu mật	Bộ	07 bộ/đơn vị	Văn phòng Cục Quản lý Thi hành án dân sự	Soạn thảo các văn bản mật	Thông thường
			06 bộ/đơn vị	Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh		
			03 bộ/đơn vị	Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố còn lại		
			01 bộ/khu vực	Phòng THADS khu vực		
14	Máy in phục vụ in ấn tài liệu mật	Chiếc	07 chiếc/đơn vị	Văn phòng Cục Quản lý Thi hành án dân sự	In các văn bản mật	Thông thường
			06 chiếc/đơn vị	Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh		
			03 chiếc/đơn vị	Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố còn lại		
			01 chiếc/khu vực	Phòng THADS khu vực		

TT	Tên máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Đối tượng trang bị	Mục đích sử dụng/Sự cần thiết	Tính năng, dung lượng, cấu hình
15	Máy in màu	Chiếc	01 chiếc/đơn vị	Văn phòng Cục Quản lý Thi hành án dân sự	Dùng để in tài liệu, giấy mời có hình ảnh	In màu laser hoặc in phun 2 mặt
16	Xe máy	Chiếc	02 chiếc/đơn vị	Thi hành án dân sự tỉnh có hệ số phụ cấp khu vực từ 0,3 trở lên và miền Tây Nam bộ	Phục vụ công tác thi hành án	Thông thường
			02 chiếc/khu vực	Phòng THADS khu vực có hệ số phụ cấp khu vực từ 0,3 trở lên và miền Tây Nam bộ		
			01 chiếc/khu vực	Phòng THADS khu vực còn lại		

II. MÁY MÓC, THIẾT BỊ CHUYÊN DỤNG CHO PHÒNG LƯU TRỮ, BẢO QUẢN HỒ SƠ THI HÀNH ÁN, KHO VẬT CHỨNG

1	Hệ thống camera giám sát, báo động	Bộ	01 bộ/đơn vị	Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố	Phục vụ công tác ghi hình; bảo vệ, giám sát trụ sở làm việc và kho vật chứng	Gồm đầu thu, ổ cứng dung lượng 1Tb (1000Gb), tối thiểu 03 mắt, báo động (hỗ trợ 2 cổng kết nối cảm biến, 1 cổng xuất báo động gửi tin nhắn qua sim điện thoại...)
			01 bộ/khu vực	Phòng THADS khu vực		

100%

TT	Tên máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Đối tượng trang bị	Mục đích sử dụng/Sự cần thiết	Tính năng, dung lượng, cấu hình
2	Kết sắt đặc chủng	Chiếc	10 chiếc/đơn vị	Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh	Bảo quản, đảm bảo an toàn, bảo mật của tang vật	Lớp vật liệu chống cháy bằng hỗn hợp xi măng, sợi thủy tinh, chất tạo bọt chống cháy hoặc các vật liệu chống cháy khác có tính năng tương đương và có độ dày tối thiểu 40mm; thép cánh cửa dày tối thiểu 2mm, có tối thiểu 2 chìa khóa và 1 khóa số
			05 chiếc/đơn vị	Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố có số vụ việc phải thi hành toàn tỉnh bình quân 3 năm gần đây $\geq$ 10.000 việc		
			03 chiếc/đơn vị	Thi hành án dân sự tỉnh còn lại		
			05 chiếc/khu vực	Phòng THADS khu vực có số lượng vụ việc phải thi hành bình quân 3 năm gần đây $\geq$ 2000 việc		
			03 chiếc/khu vực	Phòng THADS khu vực có số lượng vụ việc phải thi hành bình quân 3 năm gần đây từ 750 việc đến dưới 2000 việc		
3	Tủ sắt lưu trữ hồ sơ thi hành án, bảo quản tang vật	Chiếc	02 chiếc/khu vực	Phòng THADS khu vực còn lại	Bảo quản, lưu trữ hồ sơ thi hành án, bảo quản tang vật; bảo quản tài liệu mật	Kích thước tương đối khoảng D1m x R0,46 x H1,85m, tủ được làm bằng tôn dày phủ sơn tĩnh điện, tủ có thể sử dụng khóa mã kết sắt,...
			10 chiếc/đơn vị	Văn phòng Cục Quản lý Thi hành án dân sự		
			20 chiếc/đơn vị	Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố		
			15 chiếc/khu vực	Phòng THADS khu vực có số lượng vụ việc phải thi hành bình quân 3 năm gần đây $>$ 5.000 việc		
			10 chiếc/khu vực	Phòng THADS khu vực có số lượng vụ việc phải thi hành bình quân 3 năm gần đây từ 2.000- 5.000 việc		
			05 chiếc/khu vực	Phòng THADS khu vực có số lượng vụ việc còn lại		

Đối với máy móc, thiết bị đã được trang bị trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì đơn vị mới tiếp tục quản lý, sử dụng cho đến khi thực hiện thanh lý hoặc được xử lý theo định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

(Chữ ký)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục II
DANH MỤC, TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG MÁY MÓC, THIẾT BỊ CHUYÊN DỤNG
CỦA CỤC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

(Kèm theo Quyết định số 4688/QĐ-BTP ngày 26 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

TT	Tên máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa	Đối tượng trang bị, mục đích sử dụng	Tính năng, dung lượng, cấu hình
I	Hạ tầng kỹ thuật cho Trung tâm dữ liệu điện tử Bộ Tư pháp				
1	Máy vi tính để bàn hoặc máy vi tính xách tay	Bộ	05	Phục quản trị hệ thống dữ liệu tại Trung tâm dữ liệu điện tử Bộ Tư pháp, nhằm quản lý, vận hành, phát triển cơ sở hạ tầng Trung tâm Dữ liệu điện tử Bộ Tư pháp, đảm bảo an toàn an ninh, an toàn thông tin	Cấu hình, dung lượng cao
2	Hệ thống thiết bị máy chủ, máy chủ chuyên dụng	Hệ thống	01	Trung tâm Dữ liệu điện tử Bộ Tư pháp để cài đặt các hệ thống thông tin, phần mềm ứng dụng trong Bộ, ngành Tư pháp	Đảm bảo việc cài đặt các Hệ thống thông tin, phần mềm ứng dụng trong Bộ, ngành Tư pháp
3	Hệ thống thiết bị lưu trữ, sao lưu, backup	Hệ thống	01	Trung tâm Dữ liệu điện tử Bộ Tư pháp để lưu trữ dữ liệu, sao lưu dữ liệu dự phòng các hệ thống thông tin, phần mềm ứng dụng trong Bộ, ngành Tư pháp	Đảm bảo việc lưu trữ dữ liệu, sao lưu dữ liệu dự phòng các hệ thống thông tin, phần mềm ứng dụng trong Bộ, ngành Tư pháp
4	Hệ thống thiết bị tường lửa bảo mật, an toàn thông tin và các giải pháp an toàn thông tin	Hệ thống	01	Trung tâm Dữ liệu điện tử Bộ Tư pháp để bảo vệ chống lại các nguy cơ tiềm ẩn ở cấp độ nội dung trên toàn bộ hệ thống	Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho Trung tâm dữ liệu điện tử của Bộ

TT	Tên máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa	Đối tượng trang bị, mục đích sử dụng	Tính năng, dung lượng, cấu hình
5	Hệ thống thiết bị truyền dẫn, định tuyến	Hệ thống	01	Trung tâm Dữ liệu điện tử Bộ Tư pháp	Đảm bảo duy trì kết nối mạng chuyên dùng tại Trung tâm Dữ liệu điện tử của Bộ, mạng nội bộ (LAN) trong Bộ và ngoài Bộ và mạng kết nối ra ngoài internet
6	Hệ thống thiết bị ngoại vi (Tủ Rack, mànng cấp, UPS, máy phát điện, camera giám sát, điện dự phòng, phòng cháy chữa cháy, điều hòa, hút ẩm...)	Hệ thống	01	Trung tâm Dữ liệu điện tử Bộ Tư pháp	Đảm bảo điều kiện môi trường cho Trung tâm Dữ liệu điện tử hoạt động thông suốt
7	Hệ thống thiết bị và giải pháp khác	Hệ thống	01	Trung tâm Dữ liệu điện tử Bộ Tư pháp để hỗ trợ cho hoạt động của Trung tâm Dữ liệu điện tử Bộ Tư pháp	Đảm bảo không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của Trung tâm Dữ liệu điện tử Bộ Tư pháp
II	Hệ thống giao ban trực tuyến của Bộ (gồm: Thiết bị HDX, Máy chủ, máy tính, Firewall, Switch core, Tivi, Camera, Thiết bị ghi hình, hệ thống âm thanh, UPS ...)	Hệ thống	01	Trung tâm Dữ liệu điện tử Bộ Tư pháp; Phòng hợp trực tuyến để phục vụ hợp trực tuyến với Chính phủ, các đơn vị thuộc Bộ và các cơ quan thi hành án dân sự địa phương	Đáp ứng được quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc xây dựng, triển khai hạ tầng mạng và hệ thống thiết bị; tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối các hệ thống hội nghị truyền hình; ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ các cuộc họp trực tuyến
III	Máy móc, thiết bị chuyên dùng khác				
1	Máy ảnh kèm ống Lens	Chiếc	01	Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp để chụp ảnh tư liệu, trang bị cho hoạt động viết bài đưa lên Website và lưu trữ tư liệu.	Có kèm ống Lens (bao gồm đầy đủ phụ kiện, thiết bị bảo vệ và chống ẩm)



TT	Tên máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa	Đối tượng trang bị, mục đích sử dụng	Tính năng, dung lượng, cấu hình
2	Máy quay phim kỹ thuật số	Chiếc	01	Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp để phục vụ công tác thông tin truyền truyền của Bộ Tư pháp	Thông thường (bao gồm đầy đủ phụ kiện, thiết bị bảo vệ và chống ẩm)
3	Máy scan	Chiếc	01	Văn phòng Cục Công nghệ thông tin để phục vụ công tác lưu trữ thông tin	Quét được nhiều cấu hình, mật độ điểm ảnh, tốc độ cao, sắc nét

h





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục III

DANH MỤC, TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG MÁY MÓC, THIẾT BỊ CHUYÊN DỤNG
CỦA CÁC ĐƠN VỊ THUỘC BỘ

(Kèm theo Quyết định số 2688 /QĐ-BTP ngày 26 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

TT	Tên máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa	Đối tượng trang bị, mục đích sử dụng	Tính năng, dung lượng, cấu hình
1	Máy ảnh kèm ống Lens	Chiếc	02 chiếc/đơn vị	Các đơn vị thuộc Bộ có trang thông tin chuyên ngành để chụp ảnh tư liệu, trang bị cho hoạt động viết bài đưa lên trang thông tin và lưu trữ tư liệu	Bao gồm đầy đủ phụ kiện, thiết bị bảo vệ và chống ẩm
2	Máy quay phim	Chiếc	02 chiếc/đơn vị	Các đơn vị thuộc Bộ có trang thông tin chuyên ngành để ghi hình tư liệu, trang bị cho hoạt động viết bài đưa lên trang thông tin và lưu trữ tư liệu	Bao gồm đầy đủ phụ kiện, thiết bị bảo vệ và chống ẩm
3	Máy in chứng chỉ, thẻ hành nghề	Chiếc	02 chiếc/đơn vị	Cục Hỗ trợ tư pháp để in chứng chỉ, thẻ hành nghề	Máy in tự động căn chỉnh lề giấy chính xác 100%, tự động Load giấy-máy in theo mặt phẳng không làm hư, máy in nhỏ gọn, độ ồn thấp
5	Máy photocopy siêu tốc	Chiếc	01 chiếc/đơn vị	Văn phòng Bộ, Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế, Vụ Pháp luật quốc tế, Vụ Công tác xây dựng pháp luật, Vụ Pháp luật hình sự - hành chính phục vụ sao, lưu trữ tài liệu	Tốc độ sao chụp ≥ 80 bản/phút, có chức năng đảo mặt bản gốc và đảo mặt bản chụp, độ phân giải tối thiểu $\geq 600 \times 600$ dp

✓

TT	Tên máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa	Đối tượng trang bị, mục đích sử dụng	Tính năng, dung lượng, cấu hình
6	Máy tính xách tay chuyên dùng	Chiếc	01 chiếc/người	Ban thư ký - Văn phòng Bộ để phục vụ công tác theo chức năng, nhiệm vụ	Kết nối mạng, bản quyền hệ điều hành
			01 chiếc/phòng chuyên môn/đơn vị	Các đơn vị thuộc Bộ; Đảng ủy Bộ Tư pháp phục vụ tổ chức các hội nghị, hội thảo, các đoàn đi công tác, tập huấn, thanh tra, kiểm tra	
			02 bộ/đơn vị	Cục Kế hoạch - Tài chính cấp nhập dữ liệu dự toán ngân sách chi thường xuyên và dự toán chi đầu tư vào Hệ thống TABMIS	
			03 bộ/đơn vị	Văn phòng Bộ phục vụ lưu trữ dữ liệu; xây dựng kho dữ liệu về hoạt động của Bộ, ngành Tư pháp; nhập, chọn lọc dữ liệu đầu vào như: video, xuất bản phẩm điện tử, hình ảnh...	
7	Máy vi tính để bàn hoặc máy vi tính xách tay chuyên dùng phục vụ hoạt động chuyên môn đặc thù	Bộ	01 bộ/đơn vị	Trung tâm thông tin thư viện - Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý dùng để xử lý các chế bản đặc san thông tin khoa học pháp lý; Tập chỉ dân chủ và pháp luật để hoàn thiện hậu kỳ cho các video, ảnh, media trên Tập chỉ điện tử	Kết nối mạng, bản quyền hệ điều hành, bộ xử lý tối thiểu: Intel core i7 đời mới, card đồ họa rời
			02 bộ/đơn vị	Cục Đăng ký giao dịch bảo đảm và Bồi thường nhà nước: Máy chủ quản trị phục vụ quản trị Hệ thống đăng ký trực tuyến về biện pháp bảo đảm và máy chủ thông tin chung phục vụ lưu trữ, chia sẻ thông tin dữ liệu chung	HP 280 PRO G9; bộ vi xử lý i7-13700; bộ nhớ 16G, ổ cứng 512 GSSD, màn hình HP 23,8 inch; HP Z6 G4, bộ nhớ 16G, ổ cứng 256GB, màn hình HP 23,8 inch
			04 bộ/đơn vị	Cục Hành chính tư pháp: Văn hành, khai thác cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, quản lý, cấp mới tài khoản người dùng cho các Sở Tư pháp, kiểm tra, xử lý các vấn đề kỹ thuật; hướng dẫn rà soát, xử lý dữ liệu giữ cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử và cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hỗ trợ địa phương	CPU Intel Core I7 14700K (UP TO 5.6GHZ, 20 nhân 28 luồng, 33MB CACHE, 125W) - SOCKET INTEL LGA 1700/Raptor Lake; RAM OCPC XT II 16GB BUS 3200 DDR4 BLACK;SSD WD BLUE SN5000 500GB (Đọc 5000MB/s - Ghi 4000MB/s) M.2 NVME Gen 4x4

TT	Tên máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa	Đối tượng trang bị, mục đích sử dụng	Tính năng, dung lượng, cấu hình
8	Máy vi tính để bàn hoặc máy vi tính xách tay chuyên dùng phục vụ soạn thảo tài liệu mật	Bộ	02 bộ/đơn vị	Cục Bổ trợ tư pháp để phục vụ Tổ chức kỳ kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng, đấu giá	Thông thường
			01 chiếc/phòng chuyên môn/đơn vị	Các đơn vị thuộc Bộ; Đảng ủy Bộ Tư pháp dùng soạn thảo các văn bản mật	Thông thường
9	Máy in phục vụ in ấn tài liệu mật	Chiếc	02 chiếc	Cục Bổ trợ tư pháp để phục vụ Tổ chức kỳ kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng, đấu giá	Thông thường
			01 chiếc/phòng chuyên môn/đơn vị	Các đơn vị thuộc Bộ; Đảng ủy Bộ Tư pháp dùng soạn thảo các văn bản mật	Thông thường
10	Máy hủy tài liệu mật	Chiếc	01 chiếc/phòng chuyên môn/đơn vị	Các đơn vị thuộc Bộ; Đảng ủy Bộ Tư pháp dùng hủy các văn bản mật	Thông thường
11	Máy photocopy tài liệu mật	Chiếc	01 chiếc/đơn vị	Các đơn vị thuộc Bộ; Đảng ủy Bộ Tư pháp dùng photocopy các văn bản mật	Thông thường
12	Máy in màu	Chiếc	01 chiếc/đơn vị	Văn phòng Bộ dùng để in tài liệu có hình ảnh	In màu laser hoặc in phun 2 mặt

TT	Tên máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa	Đối tượng trang bị, mục đích sử dụng	Tính năng, dung lượng, cấu hình
13	Tủ đựng bảo quản thiết bị điện tử	Chiếc	05 chiếc/đơn vị	Văn phòng Bộ dùng dụng các thiết bị điện tử	Khoảng RH: 25-55RH; dung tích 125l
			01 chiếc/đơn vị	Các đơn vị thuộc Bộ được trang bị các thiết bị điện tử	

Đối với máy móc, thiết bị đã được trang bị trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì đơn vị mới tiếp tục quản lý, sử dụng cho đến khi thực hiện thanh lý hoặc được xử lý theo định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

